

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2018/HSST

NHÂN DANH

Ngày: 04/5/2018

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Sâm.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đồng Thị Thanh Hương .
2. Ông Bùi Văn Mão.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Giang Thị Thúy Thu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Mai Việt Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2018/TLST- HS ngày 21 tháng 03 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị H** (Tên gọi khác: Nguyễn Thị H); sinh năm 1992, tại Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT: Số nhà 24, phố P, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở hiện nay: Số nhà 17, ngách 68/212, đường H , phố P, phường Ph, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Nguyễn Đình C - đã chết; con bà: Trần Thị H; Chồng: Trần Quang L và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/8/2017 cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Lã Thị T** (Tên gọi khác: không); sinh năm 1972, tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Lã Ngọc L - đã chết; con bà: Lê Thị V; Chồng: Nguyễn Văn N và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/8/2017 cho đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Phạm Minh T, sinh năm 1995; Nơi ĐKKHKT: Thôn V, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở hiện nay: Số nhà 27, ngách 68/212, đường H, phố P, phường Ph, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

2. Chị Đặng Thị N, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Số nhà 17, ngõ 124, đường L, phố 8, phường Đ, thành phố Ninh Bình (có mặt).

- *Người làm chứng*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Xóm Đông, xã K, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Nguyễn Thị H (tức Nguyễn Thị H) làm đại lý xổ số cho Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Ninh Bình, quá trình ngồi bán xổ số H có quen Lã Thị T sinh năm 1972 trú tại thôn D, xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định là người chơi số lô, số đề nên cả hai đã thống nhất khi nào T muốn mua số lô, số đề thì sẽ nhắn tin vào số điện thoại của H nếu đồng ý nhận hoặc không nhận các số lô, đề bị cáo T mua, H sẽ nhắn tin xác nhận lại cho T. Hình thức chơi lô đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày được quy ước như sau:

Đối với số đề: Là hai chữ số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, người chơi nếu trúng thưởng được hưởng 80 lần số tiền đã mua số đề đó.

Đối với hình thức chơi lô: Mỗi điểm lô Hà Nội người chơi pH bỏ ra 23.000đ mua hai con số từ 00 đến 99. Nếu hai số mà người chơi mua trùng với hai số cuối của 27 giải của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày thì trúng thưởng và người chơi sẽ được hưởng 80.000đ/01 điểm lô Hà Nội. Việc thanh toán tiền thắng, thua giữa các bên được thực hiện vào ngày hôm sau khi đã có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng của ngày hôm trước.

Hồi 18 giờ 05 phút ngày 25 tháng 8 năm 2017, phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp cùng Công an phường Đ, thành phố Ninh Bình tiến hành kiểm tra hành chính nơi H bán xổ số tại đường V, phố 4, phường Đ, thành phố Ninh Bình. Quá trình kiểm tra tại nơi H bán xổ số có Phạm Thị H; Phạm Minh T và Nguyễn Thị H là bạn của H ngồi chơi; kiểm tra H Cơ quan Công an phát hiện ngày 25/8/2017 H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen có số thuê bao 01273248678 nhận các tin nhắn mua bán số lô với số điện thoại 0912789509 với tổng số tiền là 34.500.000đ. H khai nhận số điện thoại trên là của Lã Thị T. Ngoài ra H còn khai nhận ngày 24 tháng 8 năm 2017 H và T cũng mua bán số lô, đề qua tin nhắn điện thoại sau đó H tổng hợp chuyển qua tin nhắn cho Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1984, trú tại: Số 93, đường Ph, phố 6, phường V, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh

Bình là chủ đề . Kiểm tra anh Phạm Minh T và chị Nguyễn Thị H không có hành vi, vi phạm liên quan đến việc mua bán số lô, đề. Anh Phạm Minh T tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 điện thoại Iphone màu xám lắp sim 0961737375 và 01 tờ giấy biên nhận nội dung vay mượn tiền giữa anh T và Lã Thị T nội dung T vay T số tiền 394.000.000đồng; Thu giữ của: Nguyễn Thị H: 01 điện thoại Iphone màu đen số thuê bao 01273248678; 01 điện thoại Wiko lắp 2 sim: 0981172119 và 0981172118; số tiền 4.000.000đồng. Căn cứ lời khai của Nguyễn Thị H, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lã Thị T ở thôn D, xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định, T đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GalaxyJ7 màu trắng, lắp sim 0912789509; 01 điện thoại Samsung GalaxyJ5 màu đen sử dụng thuê bao 0912771219; 01 cáp ghi số lô, số đề kích thước (7x9)cm; 1 tờ giấy màu vàng kích thước (5x14)cm trên mặt giấy ghi các số lô, số đề. Tại cơ quan điều tra T khai nhận ngày 24 và 25 tháng 8 năm 2017 T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GalaxyJ7 màu trắng, nhắn tin mua bán số lô, đề với Nguyễn Thị H và Đặng Thị N.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được đã xác định hành vi phạm tội của các bị cáo cụ thể như sau:

Khoảng 17 giờ 33 phút ngày 24/8/2017, Nguyễn Thị H ngồi bán xổ số tại đường V, phố 4, phường Đ, thành phố Ninh Bình thì nhận được tin nhắn mua các số lô, số đề từ số điện thoại 0912789509 của Lã Thị T với tổng số tiền là 371.400.000đồng. Sau khi nhận các số lô, số đề của T, H đã nhắn tin xác nhận lại cho T và chuyển một phần các số lô, số đề đã nhận của T với số tiền 281.600.000đồng cùng các số lô, số đề đã ghi cho khách đi đường với số tiền 17.660.000 đồng đến số điện thoại 0977726961 của Nguyễn Mạnh C; một phần các số lô, số đề đã nhận của T, H giữ lại để tự đối chiếu thanh toán thắng thua. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 24/8/2017 các số lô, số đề T mua của H trúng thưởng 112.000.000đồng. Đến 18 giờ 5 phút, ngày 25/8/2017 hành vi đánh bạc qua tin nhắn điện thoại của H và T bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện. Như vậy tổng số tiền T dùng để đánh bạc với H là 483.400.000đồng. T đã thanh toán số tiền mua số lô, số đề của H ngày 24/8/2017 được 20.000.000đồng. Số tiền 20.000.000đồng H đã nhờ Phạm Minh T trả cho Nguyễn Mạnh C, còn số tiền bán số lô, đề cho khách đi đường H khai đã thanh toán cho khách trúng thưởng những ngày hôm trước nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Chiều ngày 25/8/2017 T đến bàn xổ số của H trả số tiền 20.000.000đồng là tiền nợ số lô, đề ngày 24/8/2017 và tính toán tiền T nợ lô, đề của H những ngày trước đó với số tiền là 394.000.000đ, sau khi thỏa thuận T đã viết giấy vay nợ Phạm Minh T là bạn của H số tiền 394.000.000đồng. Sau khi về nhà ở thôn D, xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định đến hồi 18 giờ 01 phút cùng ngày, T đã sử dụng điện thoại nhãn hiệu Samsung GalaxyJ7 lắp sim 0912789509 nhắn tin vào số điện thoại của H mua các số

lô với tổng số tiền là 34.500.000đồng. Lúc này H bị Cơ quan Công an tỉnh Ninh Bình kiểm tra hành chính phát hiện điện thoại của H có tin nhắn mua bán số lô với số điện thoại 0912789509 của T, nhưng H chưa nhắn tin trả lời cho T có đồng ý nhận hay không. Căn cứ lời khai của H, cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Lã Thị T và thu giữ chiếc điện thoại cùng số sim T sử dụng nhắn tin mua bán số lô, đề với H. Quá trình điều tra ban đầu H khai T nhắn tin mua số lô, đề đến nhanh nên H chưa kịp nhắn tin xác nhận lại nhưng thực tế vẫn nhận các số lô, đề T mua, nhưng sau đó cả H và T đều khai khi mua bán số lô, đề qua tin nhắn điện thoại nếu H không nhắn tin xác nhận lại việc nhận hay không nhận thì việc mua bán số lô đề sẽ bị hủy. Ngoài lời khai của H, T và vật chứng thu giữ là hai chiếc điện thoại thu giữ của H và T ra không còn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh ngày 25/8/2017 H đã nhận tin nhắn mua các số lô của T. Do vậy không có đủ căn cứ để xử lý H và T về hành vi đánh bạc ngày 25/8/2017. Ngoài ra H và T khai nhận bắt đầu mua bán số lô, đề với nhau trước ngày bị bắt khoảng mười ngày nhưng tài liệu điều tra chỉ có căn cứ xác định T mua số lô, số đề vào ngày 24/8/2017 còn những ngày khác cả H và T đã xóa tin nhắn, không nhớ ngày nào ghi bao nhiêu tiền. Cơ quan điều tra đã ra lệnh thu giữ điện tín số điện thoại của H và T, tuy nhiên qua công văn trả lời không có căn cứ để chứng minh H và T có hành vi đánh bạc với nhau. Do đó không có căn cứ để xử lý hành vi đánh bạc giữa H và T những ngày trước đó.

Ngoài hành vi mua bán số lô, đề với Nguyễn Thị H. Quá trình điều tra còn phát hiện trong điện thoại di động thu giữ của Lã Thị T có lưu trữ các tin nhắn mua số lô, số đề với Đặng Thị N, sinh năm 1983, trú tại phố 8, phường Đ, thành phố Ninh Bình qua số điện thoại của N là 0944744567 và số điện thoại 0899809365 ngày 25/8/2017 với tổng số tiền 63.500.000đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã triệu tập Đặng Thị N và thu giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GalaxyJ7pro lắp 02 sim số là 0944944567 và 01696182375, kiểm tra phát hiện các tin nhắn mà T gửi tới để mua các số lô, số đề ngày 25/8/2017, nhưng N đã nhắn tin với nội dung không nhận bán các số lô, số đề cho T nữa, đồng thời có tin nhắn với nội dung chốt tiền mua số lô đề, tiền T vay N những ngày trước đó. Đối với tin nhắn mua số lô, số đề T gửi tới số điện thoại 0899809365 của N, nhưng N đã nhắn tin không nhận đồng thời N khai đã làm rơi mất chiếc điện thoại lắp số sim trên nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Ngoài ngày 25/8/2017 N và T khai nhận mua bán số lô, đề với nhau từ đầu tháng 8 năm 2017 đến khi bị phát hiện nhưng cả N và T đã xóa các tin nhắn, không nhớ con số và số tiền từng ngày cụ thể, tài liệu thu giữ điện tín số điện thoại của T và N không thể hiện nội dung các cuộc gọi đi, đến, tin nhắn với nhau. Do đó không có căn cứ để xử lý hành vi đánh bạc số lô, số đề giữa N và T ngày 25/8/2017 và các ngày trước đó.

Tại bản cáo trạng số 42/CT- VKS ngày 19 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H, Lã Thị T ra trước

Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về Tội đánh bạc theo điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi bổ sung gì. Căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H, Lã Thị T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng: điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H từ 33 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án 04/5/2018; Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND phường Ph, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo Nguyễn Thị H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo; Phạt bổ sung bị cáo từ 20 đến 25 triệu đồng sung quỹ nhà nước. Xử phạt: Bị cáo Lã Thị T từ 30 đến 33 tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án 04/5/2018; Giao bị cáo Lã Thị T cho UBND xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lã Thị T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo; Phạt bổ sung bị cáo từ 20 đến 25 triệu đồng sung quỹ nhà nước. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen xám của bị cáo Nguyễn Thị H; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 là của bị cáo Lã Thị T; Trả lại: Bị cáo Nguyễn Thị H: 01 điện thoại nhãn hiệu Wiko và số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng); Trả lại cho anh Phạm Minh T: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen xám; Trả lại cho chị Đặng Thị N: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro. Buộc bị cáo Nguyễn Thị H pH nộp lại số tiền là 127.000.000 đồng; Buộc bị cáo Lã Thị T còn pH nộp lại số tiền là 346.400.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo H, T khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, tang vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đủ căn cứ kết luận: Ngày 24/8/2017 Nguyễn Thị H và Lã Thị T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi và nhận các số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại di động, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 483.400.000 đồng. Như vậy hành vi trên

của các bị cáo Nguyễn Thị H và Lã Thị T đã phạm Tội đánh bạc theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng. Lô đề là tệ nạn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội, làm tiêu tán tài sản, kinh tế của nhiều gia đình. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề là vi phạm pháp luật, nhưng vì ham mê và muốn có tiền nhanh chóng nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Để đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, xét xử và buộc các bị cáo PH chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết. Hội đồng xét xử thấy hành vi, tội danh, điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật. Trong vụ án này có 2 bị cáo tham gia nhưng chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn.

[3] Xét vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo trong vụ án:

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị H: Là người khởi xướng và tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là chủ lô đề đã nhận số lô, số đề của bị cáo Lã Thị T qua các tin nhắn với tổng số tiền là 371.400.000đồng, kết quả tiền trúng thưởng là 112.000.000đồng, nên tổng số tiền bị cáo đã dùng để đánh bạc là 483.400.000đồng. Vì vậy Hội đồng xét xử xác định bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án.

- Đối với bị cáo Lã Thị T: Đồng phạm với vai trò thực hành. Bị cáo là người trực tiếp chơi số lô số đề chuyển qua tin nhắn điện thoại cho bị cáo Nguyễn Thị H với số tiền là 371.400.000đ, kết quả tiền trúng thưởng là 112.000.000đ, nên tổng số tiền mà bị cáo đã dùng để đánh bạc ngày 24/8/2017 là 483.400.000đồng; Bị cáo giữ vai trò sau bị cáo H.

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo H, T có hoàn cảnh khó khăn: bị cáo H chồng đang đi xuất khẩu lao động, một mình nuôi hai con nhỏ, là lao động chính trong gia đình, bị cáo T có chồng đang bị bệnh, đang nuôi mẹ già 86 tuổi; Bị cáo H, bị cáo T đều có bố mẹ là người có công với nhà nước được tặng thưởng huân huy chương; quá trình điều tra các bị cáo H, T đã tự nguyện nộp lại một phần số tiền dùng đánh bạc đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, cam kết chấp hành tốt pháp luật, nên không cần thiết PH áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ

cần áp dụng hình phạt tù cho các bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, đồng thời giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi thường trú để giám sát, giáo dục là phù hợp với khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự. Ngoài ra cần pH áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] *Việc xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của:

+ Bị cáo Nguyễn Thị H: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen xám lắp sim 01273248678, chiếc điện thoại trên là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 điện thoại nhãn hiệu Wiko lắp sim 081172119 và sim 09814172118 và số tiền 4.000.000 đồng, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo H, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

+ Bị cáo Lã Thị T: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 lắp sim 0912789509 chiếc điện thoại trên là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J5prime lắp sim 0912771219, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của anh Nguyễn Văn Nam (chồng của bị cáo T), chiếc điện thoại trên không liên quan đến việc mua bán số lô, đề của các bị cáo nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại cho anh Nam là có căn cứ.

+ Anh Phạm Minh T: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen xám lắp sim 0961737375, chiếc điện thoại trên T sử dụng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho anh Phạm Minh T. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của anh T 01 tờ giấy biên nhận nội dung bị cáo Lã Thị T vay anh Phạm Minh T số tiền là 394.000.000 đồng hẹn đến ngày 28/8/2017 sẽ trả nợ; Quá trình điều tra xác định bị cáo H thường nhờ anh T sang nhà bị cáo T để lấy hộ tiền bị cáo T mua số lô, số đề của bị cáo H, khi bị cáo T không trả đủ tiền lô đề cho bị cáo H thì anh T đã cho bị cáo H vay tiền để bị cáo H trả tiền cho chủ đề; ngày 25/8/2017 bị cáo T đến bàn xổ số của bị cáo H để thanh toán cho bị cáo H số tiền chơi lô đề ngày 24/8/2017 là 20.000.000 đồng còn lại không có tiền nên nợ lại bị cáo H số tiền chơi lô đề ngày 24/8/2017 và những lần chơi trước với tổng số tiền là 394.000.000đ; Tại bàn xổ số bị cáo H và anh T thống nhất để bị cáo T viết giấy biên nhận bị cáo T nợ tiền lô đề của bị cáo H thành tiền vay nợ anh T, theo quy định của Bộ luật dân sự đây là giao dịch dân sự giả tạo trái pháp luật nên không được xem xét trả lại giấy biên nhận cho anh T mà lưu tại hồ sơ vụ án để làm căn cứ chứng minh hành vi đánh bạc của bị cáo T và bị cáo H.

+ Chị Đặng Thị N: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7pro lắp sim 0944744567 và sim 01696182375, chiếc điện thoại trên, N khai không sử dụng vào việc nhận các số lô, số đề của T, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho chị N.

[6] *Đối với số tiền thu lời bất chính*: Kết quả xổ số ngày 24/8/2017 đã được mở thưởng và có kết quả trúng thưởng, bị cáo T đã thanh toán số tiền 20.000.000 đồng chơi số lô đề cho bị cáo H và H chưa thanh toán tiền trúng thưởng cho T. Do vậy cần buộc các bị cáo H, T phải nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc để tịch thu sung quỹ

nhà nước: Bị cáo H số tiền là 132.000.000đồng (112.000.000đ + 20.000.000đ); Bị cáo T số tiền là 351.400.000đồng (371.400.000đ - 20.000.000đ). Quá trình điều tra các bị cáo đã nộp mỗi bị cáo số tiền là 5.000.000đ để khắc phục hậu quả; Do vậy bị cáo H còn phải nộp lại số tiền là 127.000.000đ, bị cáo T còn phải nộp lại số tiền là 346.400.000đồng.

[7] Đối với anh Phạm Minh T: Thi thoảng được bị cáo H nhờ đi thu tiền lô đề của bị cáo T, nhưng những lần đánh bạc trước ngày 24/8/2017 không có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H và T; ngày 24/8/2017 anh T không sang nhà bị cáo T để lấy tiền lô, đề hộ cho bị cáo H; Ngày 25/8/2017 bị cáo H nhờ anh T cầm số tiền 20.000.000đồng mang trả cho anh Nguyễn Mạnh C nhưng anh C không thừa nhận đã nhận tiền của anh T, việc bị cáo H mua bán số lô, số đề với bị cáo T, anh T không tham gia, bị cáo H cũng không trả công cho anh T việc đi lấy hộ tiền lô đề, nên không có đủ căn cứ xử lý đối với anh T.

[8] Đối với anh Nguyễn Mạnh C là người bị cáo H khai ngày 24/8/2017 đã chuyển tin nhắn các số lô số đề qua số điện thoại 0977726961 để hưởng phần trăm hoa hồng và ngày 25/8/2017 bị cáo H có nhờ anh T cầm số tiền lô, đề 20.000.000đồng trả cho anh C. Quá trình điều tra anh C không thừa nhận việc nhận các số lô, số đề của bị cáo H và không gặp T để nhận số tiền là 20.000.000đồng, số điện thoại 0977726961 không phải của anh; Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín số điện thoại trên xác định chủ thuê bao là chị Lê Thị Khánh Vân, sinh năm 1993, trú tại xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định, số chứng minh nhân dân 163275144, chị Vân khai không phải chủ thuê bao số điện thoại trên, không quen biết với bị cáo H, anh C và không cho ai mượn chứng minh nhân dân để đăng ký sim điện thoại trên. Ngoài lời khai của bị cáo Nguyễn Thị H và anh T thì không còn tài liệu, chứng cứ nào chứng minh anh Nguyễn Mạnh C có hành vi nhận các số lô, số đề của bị cáo H ngày 24/8/2017. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý anh Nguyễn Mạnh C về hành vi đánh bạc.

[9] Đối với chị Đặng Thị N: Quá trình điều tra xác định ngày 25/8/2017 bị cáo Lã Thị T có nhắn tin cho chị N mua số lô, số đề nhưng vì bị cáo T mua số lô, số đề với số tiền lớn, nên chị N không nhận và nhắn lại cho bị cáo T hủy. Ngoài ra còn xác định từ đầu tháng 8 năm 2017 bị cáo T đã nhiều lần mua số lô, số đề của chị N nhưng không còn lưu giữ các tin nhắn trên điện thoại, kiểm tra trên hệ thống mạng cũng không còn lưu trữ cuộc gọi, tin nhắn nào nên không có căn cứ để xử lý đối với chị N.

[10] Về án phí: Các bị cáo pH nộp án phí hình sự sơ thẩm theo mức án phí quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị H (Nguyễn Thị H), Lã Thị T phạm tội Đánh bạc.

2. Áp dụng: điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H (Nguyễn Thị H) 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án ngày 04/5/2018. Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND phường Ph, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị H 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Lã Thị T 33 (Ba mươi ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án ngày 04/05/2018. Giao bị cáo Lã Thị T cho UBND xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lã Thị T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Phạt bổ sung bị cáo Lã Thị T 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

3. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước các tài sản và số tiền thu lời bất chính:
 - + 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen xám của bị cáo Nguyễn Thị H.
 - + 01 điện thoại nhãn hiệu SamsungGalaxy J7 của bị cáo Lã Thị T.
- Buộc bị cáo Nguyễn Thị H còn phải nộp lại số tiền là 127.000.000đồng (Một trăm hai mươi bảy triệu đồng).
- Buộc bị cáo Lã Thị T còn phải nộp lại số tiền là 346.400.000đồng (Ba trăm bốn mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng).
- Trả lại cho: Bị cáo Nguyễn Thị H 01 điện thoại nhãn hiệu Wiko và số tiền 4.000.000đồng; anh Phạm Minh T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen xám; chị Đặng Thị N 01 điện thoại nhãn hiệu SamsungGalaxyJ7 Pro.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2018 và giấy ủy nhiệm chỉ ngày 19/3/2018 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên (trừ án phí) thì hàng tháng các bị cáo pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án, theo mức lãi xuất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị H, Lã Thị T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 04/5/2018.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- THADS- TPNB;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Công an TPNB;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Trần Thị Sâm

